

Số: 149/QĐ-CNNB

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành giá cụ thể các dịch vụ khai thác tài sản đường sắt do
Chi nhánh Khai thác đường sắt Nghĩa Bình quản lý, khai thác

GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH KHAI THÁC ĐƯỜNG SẮT NGHĨA BÌNH

Căn cứ Luật Đường sắt ngày 16 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 15/2025/NĐ-CP ngày 03/02/2025 của Chính phủ về việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt;

Căn cứ Quyết định số 2017/QĐ-ĐS ngày 19/12/2014 của Hội đồng Thành viên Tổng công ty ĐSVN về việc thành lập Chi nhánh KTĐS Nghĩa Bình;

Căn cứ Quyết định số 2200/QĐ-ĐS ngày 31/12/2014 của Hội đồng Thành viên Tổng công ty ĐSVN về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh KTĐS Nghĩa Bình; Quyết định số 1255/QĐ-ĐS của HĐTV Tổng công ty ĐSVN về việc sửa đổi, bổ sung quyền của các Chi nhánh KTĐS quy định tại điều 7 Quy chế tổ chức và hoạt động của các Chi nhánh;

Căn cứ Quyết định số 909/QĐ-ĐS ngày 02/7/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam về việc ban hành Quy chế tổ chức quản lý, sử dụng và khai thác tài sản đường sắt của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1082/QĐ-ĐS ngày 24/7/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam về việc phê duyệt giá tối thiểu dịch vụ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt do Chi nhánh Khai thác đường sắt Nghĩa Bình quản lý, khai thác;

Theo đề nghị của phòng TCHC và KHKD& TCKT.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành giá cụ thể các dịch vụ khai thác tài sản đường sắt do Chi nhánh Khai thác đường sắt Nghĩa Bình quản lý, khai thác (chi tiết trong Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Phòng KHKD&TCKT thực hiện niêm yết công khai trên cổng thông tin điện tử của Tổng công ty và tại các địa điểm cung cấp dịch vụ tại Chi nhánh.
- Trong hợp đồng cung cấp dịch vụ nêu rõ giá dịch vụ sẽ được điều chỉnh khi xảy ra một trong những trường hợp sau:

- a. Có sự biến động của thị trường đối với dịch vụ. Tỷ lệ điều chỉnh tối thiểu bằng chỉ số CPI bình quân năm liền kề trước đó;
- b. Chế độ chính sách mới của Nhà nước tác động, ảnh hưởng hoặc cấp có thẩm quyền ban hành giá dịch vụ mới;
- c. Có thay đổi về kết cấu hạ tầng (cải tạo, nâng cấp, xây mới) để nâng cao chất lượng dịch vụ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Trưởng các phòng TCHC; KHKD&TCKT; GSKT-ATGTĐS và các tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ khai thác tài sản đường sắt chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (Th/h);
- Tổng công ty ĐSVN (để b/c);
- Lãnh đạo Chi nhánh (chỉ đạo)
- Lưu: VT, KHKD&TCKT.

GIÁM ĐỐC



Lê Văn Chiến



PHỤ LỤC

Gia cụ thể các dịch vụ khai thác tài sản đường sắt do Chi nhánh Khai thác đường sắt Nghĩa Bình quản lý, khai thác
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 149/QĐ-ĐS ngày 30/7/2025 của Chi nhánh Khai thác đường sắt Nghĩa Bình)

STT	Địa điểm	Nhóm các ga	Tên dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Nhóm tài sản	Vị trí	Đơn vị tính	Tham chiếu	Đơn giá
1	Ga Lê Trạch	A	Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác bãi	1	Bãi hàng ga Lê Trạch	đồng/m2 /tháng	1.1	12.200
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ khai thác địa điểm làm việc	1	Nhà ga Lê Trạch Km804+100	đồng/m2 /tháng	1.2	53.100
2	Ga Nông Sơn		Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú	2	Nhà tập thể 7 gian ga Nông Sơn	đồng/m2 /tháng	2.1	41.800
			2		Nhà lưu trú 2 gian của ga Nông Sơn	đồng/m2 /tháng			
3	Ga Trà Kiệu		Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ khai thác địa điểm kinh doanh	1	Sân ga Trà Kiệu Km824+770	đồng/m2 /tháng	3.1	44.900
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú	2	Nhà tập thể 6 gian của ga Trà Kiệu	đồng/m2 /tháng	3.2	41.800
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ hợp tác vận chuyển hành khách (taxi)	1	Nhà ga Trà Kiệu Km824+770	đồng/m2 /tháng	3.3	52.900
			4	Ga Phú Cang	Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú	2	Nhà tập thể ga Phú Cang, 4 gian	đồng/m2 /tháng

Neb

5	Ga An Mỹ	Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú	2	Nhà tập thể 10 gian của ga An Mỹ	đồng/m2 /tháng	5.1	30.900
6	Ga Diêm Phở	Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú	2	Nhà tập thể 10 gian của ga Diêm Phở (không có sổ TS đơn vị)	đồng/m2 /tháng	6.1	24.200
7	Ga Trì Bình	Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú	2	Nhà lưu trú ga Trì Bình	đồng/m2 /tháng	7.1	25.500
8	Ga Bình Sơn	Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác bãi	1	Bãi hàng Ga Bình Sơn	đồng/m2 /tháng	8.1	12.200
		Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú	2	Nhà tập thể ga Bình Sơn	đồng/m2 /tháng	8.2	23.500
9	Ga Đại Lộc	Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú	2	Nhà tập thể ga Đại Lộc	đồng/m2 /tháng	9.1	32.400
10	Ga Hoà Vinh Tây	Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú	1	Nhà lưu trú ga Hòa Vinh Tây	đồng/m2 /tháng	10.1	28.400
				NNT	Nhà tập thể ga Hòa Vinh Tây, 5 gian	đồng/m2 /tháng	10.2	15.500
11	Ga Thạch Trụ	Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú	2	Nhà tập thể ga Thạch Trụ	đồng/m2 /tháng	11.1	26.000
12	Ga Đức Phở	Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác bãi	1	Bãi hàng Ga Đức Phở	đồng/m2 /tháng	12.1	11.000

		Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ khai thác địa điểm kinh doanh	1	Nhà ga Đức Phổ	đồng/m2 /tháng	12.2	45.900
		Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú	2	Nhà lưu trú ga Đức Phổ 2	đồng/m2 /tháng	12.3	21.200
				2	Nhà lưu trú ga Đức Phổ 1	đồng/m2 /tháng	12.4	18.200
13	Ga Thủy Thạch	Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú	2	Nhà lưu trú ga Thủy Thạch	đồng/m2 /tháng	13.1	21.200
14	Ga Sa Huỳnh	Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác bãi	1	Bãi hàng Ga Sa Huỳnh	đồng/m2 /tháng	14.1	11.000
		Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác bãi	1	Bãi hàng Ga Tam Quan	đồng/m2 /tháng	15.1	17.900
		Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú	2	Nhà lưu trú ga Tam Quan	đồng/m2 /tháng	15.2	22.000
15	Ga Tam Quan	Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ khai thác địa điểm kinh doanh	1	Nhà ga Tam Quan	đồng/m2 /tháng	15.3	52.700
		Các dịch vụ khác liên quan đến khai thác tài sản đường sắt theo quy định của pháp luật	Dịch vụ quảng cáo	1	Nhà ga Tam Quan	đồng/m2 /tháng	15.4	95.500
16	Ga Bồng Sơn	Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác bãi	1	Bãi hàng Ga Bồng Sơn	đồng/m2 /tháng	16.1	17.900

		Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ hợp tác vận chuyển hành khách (taxi)	1	Nhà ga Bồng Sơn	đồng/m2 /tháng	16.2	25.000
		Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ khai thác địa điểm làm việc	1	Nhà ga Bồng Sơn	đồng/m2 /tháng	16.3	62.300
17	Ga Khánh Phước	Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú	2	Nhà lưu trú ga Khánh Phước	đồng/m2 /tháng	17.1	22.900
18	Ga Bình Định	Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác kho	1	Nhà ga Bình Định	đồng/m2 /tháng	18.1	52.000
		Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác bãi	1	Bãi hàng Ga Bình Định	đồng/m2 /tháng	18.2	17.900
		Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ khai thác địa điểm làm việc	1	Nhà ga Bình Định	đồng/m2 /tháng	18.3	57.100
		Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú	2	Nhà lưu trú ga Bình Định	đồng/m2 /tháng	18.4	29.800
				2	Nhà tập thể Cung cầu Bình Định	đồng/m2 /tháng		
		19	Chi nhánh Nghĩa Bình	Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ khai thác địa điểm làm việc		Tòa nhà chính diện	đồng/m2 /tháng
	Tòa nhà bên trái					đồng/m2 /tháng		
	Tòa nhà bên phải					đồng/m2 /tháng		
Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ khai thác địa điểm kinh doanh				Sân tennis	đồng /giờ	19.2	144.600
					Sân tennis (giờ hành chính)	đồng /giờ	19.3	65.800

			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú		Tòa nhà bên phải	đồng/m2 /tháng	19.4	60.900
Giá dịch vụ khai thác tài sản khác thuộc ga có cột Nhóm các ga đánh số "A" là giá trị nhỏ nhất của cùng loại hình dịch vụ tại các ga: Thanh Khê, Lê Trạch, Nông Sơn, Trà Kiệu, Phú Cang, An Mỹ									
	Dịch vụ khác		Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ khai thác địa điểm làm việc			đồng/m2 /tháng		53.100
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú			đồng/m2 /tháng		15.500
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ hợp tác vận chuyển hành khách (taxi)			đồng/m2 /tháng		25.000
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ khai thác địa điểm kinh doanh			đồng/m2 /tháng		44.900
			Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác bãi			đồng/m2 /tháng		11.000
20	Ga Đà Nẵng	B	Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác bãi	1	Bãi hóa trường ga Đà Nẵng	đồng/m2 /tháng	20.1	26.800
			Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác kho	1	Nhà kho Hoá trường ga Đà Nẵng (bao gồm 6 gian)	đồng/m2 /tháng	20.2	60.000
			Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác kho	2	Nhà kho ga Đà Nẵng (gần cổng số 08)	đồng/m2 /tháng	20.3	150.000
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm	Dịch vụ khai thác địa	1	Nhà ga Đà Nẵng	đồng/m2 /tháng	20.4	83.400

			thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	điểm làm việc	1	Phòng bán vé mới	đồng/m ² /tháng	20.5	70.700
					1	Đầu tư mới quầy bán vé cho phòng bán vé mới ga Đà Nẵng	đồng/m ² /tháng	20.6	122.000
						Nhà làm việc 204 Hải Phòng	đồng/m ² /tháng		
					2	Nhà làm việc bãi hóa trường ga Đà Nẵng	đồng/m ² /tháng	20.7	83.400
			Các dịch vụ khác liên quan đến khai thác tài sản đường sắt theo quy định của pháp luật	Dịch vụ quảng cáo	1	Nhà ga Đà Nẵng	đồng/m ² /tháng	20.8	296.000
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ khai thác địa điểm kinh doanh	1	Điểm kinh doanh tại sảnh ga Đà Nẵng	đồng/m ² /tháng	20.9	173.500
					1	Quầy bán hàng trong phòng đợi tàu ga Đà Nẵng	đồng/m ² /tháng	20.10	189.000
					1	Quầy bán hàng trong ga Đà Nẵng (gần cổng số 08, mặt trước quầy tiếp giáp với ke ga)	đồng/m ² /tháng	20.11	250.000
					2	Ki ốt bán hàng số 1A ga Đà Nẵng (bị cột chắn)	đồng/m ² /tháng	20.12	80.200
					2	Ki ốt bán hàng số 1 ga Đà Nẵng	đồng/m ² /tháng	20.13	100.000
					2	Ki ốt bán hàng số 3 ga Đà Nẵng	đồng/m ² /tháng		

					2	Ki ốt bán hàng số 2 ga Đà Nẵng	đồng/m ² /tháng	20.14	200.000
					2	Ki ốt bán hàng số 4 ga Đà Nẵng	đồng/m ² /tháng	20.15	150.000
					1	Sân ga Đà Nẵng	đồng/m ² /tháng	20.16	94.000
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ địa điểm kinh doanh lắp đặt máy massage	2	Ki ốt bán hàng ga Đà Nẵng	đồng/m ² /tháng	20.17	485.500
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ hợp tác vận chuyển hành khách (taxi)	1	Sân ga Đà Nẵng	đồng/m ² /tháng	20.18	100.300

Giá dịch vụ khai thác tài sản khác thuộc ga có cột Nhóm các ga đánh số “B” là giá trị nhỏ nhất của cùng loại hình dịch vụ tại ga Đà Nẵng

			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú			đồng/m ² /tháng		60.900
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ hợp tác vận chuyển hành khách (taxi)			đồng/m ² /tháng		100.300
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ địa điểm kinh doanh lắp đặt máy massage			đồng/m ² /tháng		485.500
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ khai thác địa điểm kinh doanh			đồng/m ² /tháng		80.200

Dịch vụ khác

			Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác kho			đồng/m2 /tháng		60.000
			Các dịch vụ khác liên quan đến khai thác tài sản đường sắt theo quy định của pháp luật	Dịch vụ quảng cáo			đồng/m2 /tháng		296.000
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ khai thác địa điểm làm việc			đồng/m2 /tháng		70.700
			Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác bãi			đồng/m2 /tháng	-	
21	Ga Tam Kỳ	C	Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác kho	1	Bãi hàng ga Tam Kỳ	đồng/m2 /tháng	21.1	47.200
					2	Kho hành lý bao gửi ga Tam Kỳ	đồng/m2 /tháng		
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ khai thác địa điểm làm việc	1	Nhà ga Tam Kỳ	đồng/m2 /tháng	21.2	44.900
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ khai thác địa điểm kinh doanh	1	Sân ga Tam Kỳ Km864+670	đồng/m2 /tháng	21.3	38.800
			Các dịch vụ khác liên quan đến khai thác tài sản đường sắt theo quy định của pháp luật	Dịch vụ quảng cáo	1	Nhà ga Tam Kỳ	đồng/m2 /tháng	21.4	141.000
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú	2	Nhà tập thể của ga Tam Kỳ có 8 gian	đồng/m2 /tháng	21.5	35.300

			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ hợp tác vận chuyển hành khách (taxi)	1	Quảng trường ga Tam Kỳ	đồng/m ² /tháng	21.6	40.000
			Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác bãi	1	Bãi hàng ga Tam Kỳ	đồng/m ² /tháng	21.7	12.100
			Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác kho	1	Nhà ga Núi Thành (Cũ)	đồng/m ² /tháng	22.1	38.400
			Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác bãi	1	Bãi hàng ga Núi Thành	đồng/m ² /tháng	22.2	12.200
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ khai thác địa điểm làm việc	1	Nhà ga Núi Thành Km890+420	đồng/m ² /tháng	22.3	41.570
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ khai thác địa điểm kinh doanh	1	Nhà ga Núi Thành (Cũ)	đồng/m ² /tháng	22.4	55.000
			Các dịch vụ khác liên quan đến khai thác tài sản đường sắt theo quy định của pháp luật	Dịch vụ quảng cáo	1	Nhà ga Núi Thành Km890+420	đồng/m ² /tháng	22.5	141.000
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú	2	Nhà tập thể 10 gian ga Núi Thành	đồng/m ² /tháng	22.6	33.700
					2	Nhà tập thể 3 gian	đồng/m ² /tháng		
			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ hợp tác vận chuyển hành khách (taxi)	1	Nhà ga Núi Thành Km890+420	đồng/m ² /tháng	22.7	52.900
22	Ga Núi Thành								

23	Ga Quảng Ngãi	Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác kho	1	Kho ga Quảng Ngãi	đồng/m2 /tháng	23.1	45.100
		Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác bãi	1	Bãi hàng Ga Quảng Ngãi	đồng/m2 /tháng	23.2	12.200
		Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ khai thác địa điểm làm việc	1	Nhà ga Quảng Ngãi	đồng/m2 /tháng	23.3	59.000
		Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ khai thác địa điểm kinh doanh	1	Nhà ga Quảng Ngãi	đồng/m2 /tháng	23.4	46.200
		Các dịch vụ khác liên quan đến khai thác tài sản đường sắt theo quy định của pháp luật	Dịch vụ quảng cáo	1	Nhà ga Quảng Ngãi	đồng/m2 /tháng	23.5	141.000
		Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ hợp tác vận chuyển hành khách (taxi)	1	Nhà ga Quảng Ngãi	đồng/m2 /tháng	23.6	50.000
Giá dịch vụ khai thác tài sản khác thuộc ga có cột Nhóm các ga đánh số “C” là giá trị nhỏ nhất của cùng loại hình dịch vụ tại các ga: Tam Kỳ, Núi Thành và Quảng Ngãi								
	Dịch vụ khác	Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ nhà lưu trú			đồng/m2 /tháng		33.700
		Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ hợp tác vận chuyển hành khách (taxi)			đồng/m2 /tháng		40.000

			Dịch vụ khai thác vị trí, địa điểm thuộc kết cấu hạ tầng đường sắt	Dịch vụ khai thác địa điểm kinh doanh			đồng/m ² /tháng		38.800
			Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác kho			đồng/m ² /tháng		38.400
			Các dịch vụ khác liên quan đến khai thác tài sản đường sắt theo quy định của pháp luật	Dịch vụ quảng cáo			đồng/m ² /tháng		141.000
			Dịch vụ bảo quản hàng hoá, lưu kho, lưu bãi	Dịch vụ khai thác bãi			đồng/m ² /tháng		12.100

ncl

Ghi chú:

Đơn giá trên đã bao gồm tiền nộp NSNN 20% (đối với tài sản nhóm 1), tiền thuê đất (đối với tài sản nhóm 2) và chi phí quản lý, khai thác tài sản; chưa bao gồm các loại thuế GTGT, phí, lệ phí, bảo hiểm và các chi phí phát sinh khác (nếu có) khi khai thác tài sản theo quy định pháp luật hiện hành.